**100 câu hỏi bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5**

**100 câu hỏi bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5 với nhiều câu hỏi hay và đa dạng.**Tài liệu ôn thi học sinh giỏi lớp 5 này sẽ giúp các en học sinh luyện thi học sinh giỏi và giao lưu học sinh giỏi có thể ôn tập và nâng cao kiến thức hiệu quả đồng thời cũng rất thích hợp để các thầy cô giáo sử dụng làm bài tập nâng cao dành cho các em học sinh. Mời các bạn cùng tham khảo, nghiên cứu 100 câu hỏi bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5 nhé.

[Bài tập Tiếng Việt nâng cao lớp 5](http://vndoc.com/bai-tap-tieng-viet-nang-cao-lop-5/download)

[Bộ đề ôn tập môn Tiếng Việt lớp 5](http://vndoc.com/bo-de-on-tap-mon-tieng-viet-lop-5/download)

**Câu 1:** Từ nào dưới đây có tiếng bảo mang nghĩa "giữ, chịu trách nhiệm"

a, Bảo kiếm               b, Bảo toàn               c, Bảo ngọc                   d, Gia bảo

**Câu 2:** Từ nào dưới đâycó tiếng bảo không mang nghĩa "giữ, chịu trách nhiệm"

a, Bảo vệ                  b, Bảo kiếm               c, Bảo hành                  d, Bảo quản

**Câu 3:**

**a,** Từ đồng nghĩa với từ hạnh phúc là:

a, Sung sướng         b, Phúc hậu               c, Toại nguyện              d, Giàu có

**b,** Từ trái nghĩa với từ hạnh phúc là:

a, Túng thiếu            b, Gian khổ                c, Bất hạnh                   d, Phúc tra

**Câu 4:** Hãy nhận xét cách sắp xếp vị trí trạng ngữ trong các câu dưới đây và khoanh tròn vào những chữ cái có cách sắp xếp đúng:

a, Lúc tảng sáng, ở quãng đường này, lúc chập tối, xe cộ đi lại tấp nập.

b, Lúc tảng sáng và lúc chập tối, ở quãng đường này, xe cộ đi lại tấp nập.

c, Ở quãng đường này, lúc tảng sáng và lúc chập tối, xe cộ đi lại tấp nập.

d, Lúc chập tối ở quãng đường này, lúc tảng sáng và lúc chập tối, xe cộ đi lại tấp nập.

**Câu 5:** Câu nào dưới đây dùng sai quan hệ từ:

a, Tuy trời mưa to nhưng bạn Hà vẫn đến lớp.

b, Thắng gầy nhưng rất khỏe.

c, Đất có chất màu vì nuôi cây lớn.

d, Đêm càng về khuya, trăng càng sáng.

**Câu 6:** Từ nào dưới đây không đồng nghĩa với các từ còn lại:

a, Cầm                      b, Nắm                     c, Cõng                          d, Xách

**Câu 7:** Cho đoạn thơ sau:

*Muốn cho trẻ hiểu biết*

*Thế là bố sinh ra*

*Bố bảo cho bé ngoan*

*Bố bảo cho biết nghĩ.*

(*Chuyện cổ tích loài người – Xuân Quỳnh*)

Cặp quan hệ từ in nghiêng trên biểu thị quan hệ gì?

a, Nguyên nhân – kết quả                          b, Tương phản

c, Giả thiết – kết quả                                  d, Tăng tiến

**Câu 8:** Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ "chạy" trong câu thành ngữ "Chạy thầy chạy thuốc"

a, Di chuyển nhanh bằng chân.

b, Hoạt động của máy móc.

c, Khẩn trương tránh những điều không may xảy ra.

d, Lo liệu khẩn trương để nhanh có được cái mình muốn.

**Câu 9:** Câu: "Bạn có thể đưa cho tôi lọ mực được không?"

a, Câu cầu khiến                                        b, Câu hỏi

c, Câu hỏi có mục đích cầu khiến              d, Câu cảm

**Câu 10:** Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

a, Bình yêu nhất đôi bàn tay mẹ.

b, Sau nhiều năm xa quê, giờ trở về, nhìn thấy dòng sông đầu làng, tôi muốn giang tay ôm dòng nước để trở về với tuổi thơ.

c, Mùa xuân, hoa đào, hoa cúc, hoa lan đua nhau khoe sắc.

d, Bà ngừng nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu âu yếm.

**Câu 11:** Từ nào sau đây gần nghĩa với từ hòa bình?

a, Bình yên                   b, Hòa thuận         c, Thái bình                     d, Hiền hòa

**Câu 12:** Câu nào sau đây không phải là câu ghép ?

a, Cánh đồng lúa quê em đang chín rộ.

b, Mây đen kéo kín bầu trời, cơn mưa ập tới.

c, Bố đi xa về, cả nhà vui mừng.

d, Bầu trời đầy sao nhưng lặng gió.

**Câu 13:** Trong câu sau: "Ngay thềm lăng, mười tám cây vạn tuế tượng trưng cho một đoàn quân danh dự đứng trang nghiêm." có:

a, 1 tính từ, 2 động từ                              b, 2 tính từ, 1 động từ

c, 2 tính từ, 2 động từ                              d, 3 tính từ, 3 động từ

**Câu 14:** Từ nào là từ trái nghĩa với từ " thắng lợi"?

a, Thua cuộc                 b, Chiến bại         c, Tổn thất                        d, Thất bại

**Câu 15:** Dòng nào dưới đây gồm toàn các từ láy?

a, Bằng bằng, mới mẻ, đầy đủ, êm ả.

b, Bằng bằng, cũ kĩ, đầy đủ, êm ái.

c, Bằng phẳng, mới mẻ, đầy đặn, êm ấm.

d, Bằng bằng, mơi mới, đầy đặn, êm đềm.

**Câu 16:** Dòng nào dưới đây chỉ gồm toàn động từ?

a, Niềm vui, tình yêu, tình thương, niềm tâm sự.

b, Vui chơi, đáng yêu, đáng thương, sự thân thương.

c, Vui chơi, yêu thương, thương yêu, tâm sự

d, Vui chơi, niềm vui, đáng yêu, tâm sự.

**Câu 17:** Cho các câu tục ngữ sau:

* Cáo chết ba năm quay đầu về núi.
* Lá rụng về cội.
* Trâu bảy năm còn nhớ chuồng.

Dòng nào dưới đây giải nghĩa chung của các câu tục ngữ đó?

a, Làm người phải thủy chung.

b, Gắn bó quê hương là tình cảm tự nhiên.

c, Loài vật thường nhớ nơi ở cũ.

d, Lá cây thường rụng xuống gốc.

**Câu 18:** Từ nào sau đây viết đúng chính tả?

a, Chăm lo              b, Chăm no               c, Trăm no                  d, Trăm lo

**Câu 19:** Từ điền vào chỗ chấm trong câu: "Hẹp nhà .... bụng" là:

a, nhỏ                     b, rộng                       c, to                            d, tốt

**Câu 20:** Từ nào dưới đây không phải là danh từ?

a, Niềm vui             b, Màu xanh              c, Nụ cười                  d, Lầy lội

Ngoài tài liệu ôn thi HSG lớp 5, VnDoc còn cung cấp hướng dẫn [giải bài tập SGK Toán 5](https://vndoc.com/giai-bai-tap-lop-5) và [giải vở bài tập Toán 5](https://vndoc.com/vo-bt-toan-5) cho từng chủ đề tương ứng. Mời các bạn tham khảo để học tốt môn Toán lớp 5 hơn.

**Tham khảo thêm**

### ****Đề ôn thi học sinh giỏi lớp 5 môn tiếng Việt số 1****

**Câu 1**: Cho các kết hợp hai tiếng sau:

Xe đạp, xe cộ, xe kéo, xe đẩy, đạp xe, đẩy xe, kéo xe, khoai nướng, khoai luộc, bánh kẹo, luộc khoai, bánh nướng, nướng bánh, nướng khoai.

a. Những kết hợp nào là từ ghép?

b. Những kết hợp nào là hai từ đơn?

**Câu 2:** Cho các tiếng: mong, lo, buồn, tươi, nhạt. Em hãy tạo thành các tùa từ láy và từ ghép.

**Câu 3:** Xác định từ "đứng" thành hai loại nghĩa gốc và nghĩa chuyển:

- Hãy đứng lên

- Người đứng đầu nhà nước

- Đứng ra bảo lãnh

- Trời đứng gió

- Công nhân một lúc đứng năm máy

- Dốc dựng đứng

**Câu 4**: "Rừng mơ ôm lấy núi

Mây trắng đọng thành hoa

Gió chiều đông gờn gợn

Hương bay gần bay xa"

(Rừng mơ – Trần Lê Văn)

Em hãy nêu cảm xúc của mình khi đọc những câu thơ trên.

**Câu 5:** Em hãy tả lại dòng sông vào một đêm trăng.

### ****Đề ôn thi học sinh giỏi lớp 5 môn tiếng Việt số 2****

**Câu 1**: Tìm và điền tiếp các từ đồng nghĩa vào mỗi nhóm và chỉ ra nghĩa chung của từng nhóm :

a. Chọn, lựa, ........

b. To, lớn, .........

**Câu 2:** Em hãy tìm:

- Năm từ ghép tổng hợp là danh từ

- Năm từ ghép tổng hợp là đông từ

- Năm từ ghép tổng hợp là tính từ

**Câu 3:** Tìm từ "lạc" trong mỗi nhóm từ sau:

a. Tổ quốc, tổ tiên, đất nước, giang sơn, non sông, non nước.

b. Quê hương, quê cha đất tổ, quê mùa, nơi chôn rau cắt rốn.

**Câu 4:**

"Về thăm nhà Bác làng sen

Có hàng râm bụt thắp lên lửa hồng

Có con bướm trắng lượn vòng

Có chùm ổi chín vàng ong sắc trời."

(Về thăm nhà Bác – Nguyễn Đức Mậu )

**Câu 5:** Em hãy tả lại cạnh sum họp của gia đình em cho các bạn cùng lớp nghe.

# Đề luyện thi học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5

Mã số: **01868**. Thời gian: **20** phút. Đã có **2.577** bạn thử.

## ****Đề thi học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5****

Mời các em học sinh lớp 5 tham khảo bài test **Đề luyện thi học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5** để ôn tập và hệ thống kiến thức, chuẩn bị cho kì thi học sinh giỏi lớp 5. Bài test gồm có 15 câu hỏi trắc nghiệm khách quan bám sát nội dung môn Tiếng Việt lớp 5 sẽ giúp bạn rèn luyện kĩ năng làm bài. Chúc các bạn học tốt!

Top of Form

**Câu 1:**

Từ nào viết sai chính tả?

* A. Gồ ghề
* B. Ngượng ngịu
* C. Kèm cặp
* D. Kim cương

**Câu 2:**

Kết hợp nào không phải là một từ?

* A. Nước uống
* B. Xe hơi
* C. Xe cộ
* D. Ăn cơm

**Câu 3:**

Từ nào không phải là từ ghép?

* A. San sẻ
* B. Phương hướng
* C. Xa lạ
* D. Mong mỏi

**Câu 4:**

Từ nào là danh từ?

* A. Cái đẹp
* B. Tươi đẹp
* C. Đáng yêu
* D. Thân thương

**Câu 5:**

Tiếng “**đi**” nào được dùng theo nghĩa gốc?

* A. Vừa đi vừa chạy
* B. Đi ôtô
* C. Đi nghỉ mát
* D. Đi con mã

**Câu 6:**

Từ nào có nghĩa là “xanh tươi mỡ màng”?

* A. Xanh ngắt
* B. Xanh biếc
* C. Xanh thẳm
* D. Xanh mướt

**Câu 7:**

Cặp từ quan hệ trong câu ghép: “Nếu gió thổi mạnh thì cây đổ” biểu thị quan hệ nào?

* A. Nguyên nhân - kết quả
* B. Điều kiện, giả thiết - kết quả
* C. Đối chiếu, so sánh, tương phản
* D. Tăng tiến

**Câu 8:**

Từ nào không phải là từ tượng hình?

* A. Lăn tăn
* B. Tí tách
* C. Thấp thoáng
* D. Ngào ngạt

**Câu 9:**

Từ nào khác nghĩa các từ còn lại?

* A. Tổ tiên
* B. Tổ quốc
* C. Đất nước
* D. Giang sơn

**Câu 10:**

Tiếng “**xuân**” nào được dùng theo nghĩa gốc?

* A. Mùa xuân
* B. Tuổi xuân
* C. Sức xuân
* D. 70 xuân

**Câu 11:**

Trong câu: “Đột ngột và mau lẹ, chú ve ráng hết sức rút nốt đôi cánh mềm ra khỏi xác ve”. Bộ phân Trạng ngữ bổ sung ý nghĩa gì cho câu?

* 

A. Chỉ mục đích

* 

B. Chỉ nguyên nhân

* 

C. Chỉ phương tiện

* 

D. Chỉ trạng thái

**Câu 12:**

Cho câu: “Dòng sông chảy...”. Từ thích hợp điền vào dấu (...) là:

* 

A. Hiền lành

* 

B. Hiền hoà

* 

C. Hiền từ

* 

D. Hiền hậu

**Câu 13:**

Từ nào là tính từ?

* 

A. Yêu mến

* 

B. Kính yêu

* 

C. Can đảm

* 

D. Mỉm cười

**Câu 14:**

Trái nghĩa với từ “**nông cạn**” là:

* 

A. Cao thượng

* 

B. To lớn

* 

C. Sâu sắc

* 

D. Giỏi giang

**Câu 15:**

Từ nào viết sai chính tả?

* 

A. Đặc sản

* 

B. Chia xẻ

* 

C. Sum họp

* 

D. Cư xử

Bottom of Form

# Đề luyện thi học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5

Mã số: **01868**. Thời gian: **20** phút. Đã có **2.577** bạn thử.

## ****Đề thi học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5****

Mời các em học sinh lớp 5 tham khảo bài test **Đề luyện thi học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 5** để ôn tập và hệ thống kiến thức, chuẩn bị cho kì thi học sinh giỏi lớp 5. Bài test gồm có 15 câu hỏi trắc nghiệm khách quan bám sát nội dung môn Tiếng Việt lớp 5 sẽ giúp bạn rèn luyện kĩ năng làm bài. Chúc các bạn học tốt!

Top of Form

**Câu 1:**

Từ nào viết sai chính tả?

* A. Gồ ghề
* B. Ngượng ngịu
* C. Kèm cặp
* D. Kim cương

**Câu 2:**

Kết hợp nào không phải là một từ?

* A. Nước uống
* B. Xe hơi
* C. Xe cộ
* D. Ăn cơm

**Câu 3:**

Từ nào không phải là từ ghép?

* A. San sẻ
* B. Phương hướng
* C. Xa lạ
* D. Mong mỏi

**Câu 4:**

Từ nào là danh từ?

* A. Cái đẹp
* B. Tươi đẹp
* C. Đáng yêu
* D. Thân thương

**Câu 5:**

Tiếng “**đi**” nào được dùng theo nghĩa gốc?

* A. Vừa đi vừa chạy
* B. Đi ôtô
* C. Đi nghỉ mát
* D. Đi con mã

**Câu 6:**

Từ nào có nghĩa là “xanh tươi mỡ màng”?

* A. Xanh ngắt
* B. Xanh biếc
* C. Xanh thẳm
* D. Xanh mướt

**Câu 7:**

Cặp từ quan hệ trong câu ghép: “Nếu gió thổi mạnh thì cây đổ” biểu thị quan hệ nào?

* A. Nguyên nhân - kết quả
* B. Điều kiện, giả thiết - kết quả
* C. Đối chiếu, so sánh, tương phản
* D. Tăng tiến

**Câu 8:**

Từ nào không phải là từ tượng hình?

* A. Lăn tăn
* B. Tí tách
* C. Thấp thoáng
* D. Ngào ngạt

**Câu 9:**

Từ nào khác nghĩa các từ còn lại?

* A. Tổ tiên
* B. Tổ quốc
* C. Đất nước
* D. Giang sơn

**Câu 10:**

Tiếng “**xuân**” nào được dùng theo nghĩa gốc?

* A. Mùa xuân
* B. Tuổi xuân
* C. Sức xuân
* D. 70 xuân

**Câu 11:**

Trong câu: “Đột ngột và mau lẹ, chú ve ráng hết sức rút nốt đôi cánh mềm ra khỏi xác ve”. Bộ phân Trạng ngữ bổ sung ý nghĩa gì cho câu?

* 

A. Chỉ mục đích

* 

B. Chỉ nguyên nhân

* 

C. Chỉ phương tiện

* 

D. Chỉ trạng thái

**Câu 12:**

Cho câu: “Dòng sông chảy...”. Từ thích hợp điền vào dấu (...) là:

* 

A. Hiền lành

* 

B. Hiền hoà

* 

C. Hiền từ

* 

D. Hiền hậu

**Câu 13:**

Từ nào là tính từ?

* 

A. Yêu mến

* 

B. Kính yêu

* 

C. Can đảm

* 

D. Mỉm cười

**Câu 14:**

Trái nghĩa với từ “**nông cạn**” là:

* 

A. Cao thượng

* 

B. To lớn

* 

C. Sâu sắc

* 

D. Giỏi giang

**Câu 15:**

Từ nào viết sai chính tả?

* 

A. Đặc sản

* 

B. Chia xẻ

* 

C. Sum họp

* 

D. Cư xử

Bottom of Form

**âu 1:**

“*Từ trong biển lá xanh rờn đã bắt đầu ngả sang màu vàng úa, ngát dậy một mùi hương lá tràm bị hun nóng dưới ánh mặt trời*”.
Câu văn trên gợi ra hình ảnh gì?

* A) Gợi toàn một màu vàng
* B) Gợi mùi hương thơm của lá tràm
* C) Gợi vẻ đẹp của rừng khô vào buổi trưa
* D) Gợi vẻ đẹp của sự chuyển dịch thời gian

**Câu 2:**

Câu tục ngữ “**tấc đất tấc vàng**” mang ý nghĩa gì?

* A) Đất được coi như vàng và quý như vàng
* B) Đất quý giá vì nuôi sống con người
* C) Phê phán hiện tượng lãng phí đất
* D) So sánh đất với vàng để nói giá trị của đất.

**Câu 3:**

Những câu thơ sau có trong bài thơ nào ?
“*Mai sau. Mai sau. Mai sau.*
*Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh.*”

* A) Tre Việt Nam
* B) Truyện cổ nước mình
* C) Mẹ ốm
* D) Hành trình của bầy ong

**Câu 4:**

“**70 tuổi hãy còn xuân**”. Từ “**xuân**” được dùng với nghĩa như thế nào?

* A) Nghĩa gốc
* B) Chuyển nghĩa
* C) Nghĩa trừu tượng
* D) Cả nghĩa chuyển và nghĩa gốc

**Câu 5:**

“*Chết đuối bám được cọc*”; “*Bụi bám đầy quần áo*”; “*Bé bám lấy mẹ*”, các từ **bám** ở trong các ví dụ trên là những từ:

* A) Từ đồng nghĩa
* B) Từ đồng âm
* C) Từ nhiều nghĩa
* D) Từ gần nghĩa

**Câu 6:**

Câu thơ “**màu hoa nào cũng quý, cũng thơm**” trong bài “**Bài ca về trái đất**” ý nói gì?

* A) Tất cả các loài hoa đều đẹp và đáng quý.
* B) Con người dù có màu da nào cũng đều đẹp.
* C) Trẻ em trên thế giới dù khác màu da đều đáng quý, đáng yêu.
* D) Giữ cho trái đất được bình yên.

**Câu 7:**

Người bạn nhỏ trong chuyện “**Người gác rừng tí hon**” có phẩm chất nào đáng quý nhất?

* A) Thông minh
* B) Thích trồng cây
* C) Dũng cảm
* D) Yêu rừng

**Câu 8:**

Trong nhóm từ: **Tổ quốc, tổ tiên, đất nước, giang sơn, sông núi**, từ nào không cùng nghĩa với các từ trong nhóm?

* A) Tổ quốc
* B) Tổ tiên
* C) Giang sơn
* D) Sông núi

**Câu 9:**

Từ nào dưới đây dùng để tả màu sắc của hoa?

* A) Trắng toát
* B) Trắng phau
* C) Trắng bệch
* D) Trắng lốp

**Câu 10:**

Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

* A) Trên trời mây trắng như bông.
* B) Sáng nay, chúng em tập thể dục trên sân trường.
* C) Chị ngã, em nâng
* D) Sáng nay, trên sân trường, chúng em tập thể dục

**Câu 11:**

Từ “**đi**” trong câu tục ngữ nào dưới đây được dùng theo nghĩa chuyển?

* A) Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.
* B) Ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau.
* C) Sai một ly, đi một dặm.

**Câu 12:**

Từ “**bỡ ngỡ**” trong dòng thơ “**biển sẽ nằm bỡ ngỡ giữa cao nguyên**” diễn đạt ý gì?

* A) Hồ nước thuỷ điện rộng như biển.
* B) Hồ nước rộng nằm trên cao nguyên khiến người ta thấy lạ.
* C) Hồ nước được nhân hoá mang tâm trạng của con người ngỡ ngàng vì sự xuất hiện của mình trên cao nguyên.
* D) Biển đã được đưa lên cao nguyên.

**Câu 13:**

Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ láy?

* A) Nho nhỏ, lim dim, đi đứng, thưa thớt.
* B) Nho nhỏ, lim dim, bong bãng, thưa thớt.
* C) Nho nhỏ, lim dim, róc rách, thưa thớt.
* D) Nho nhỏ, lim dim, sinh sản, thưa thớt.

**Câu 14:**

Dòng nào dưới đây giải thích đúng nghĩa từ “**thiên nhiên”**?

* A) Tất cả mọi thứ tồn tại xung quanh con người.
* B) Tất cả những gì do con người tạo ra.
* C) Chỉ có một số thứ tồn tại xung quanh con người.
* D) Tất cả những gì không do con người tạo ra.

**Câu 15:**

Từ trái nghĩa là:

* A) Hiện tượng những từ đối lập
* B) Những từ có nghĩa trái ngược nhau
* C) Hiện tượng những từ đối lập, trái ngược nhau về nghĩa
* D) Cả A, B, C đều đúng

**Câu 16:**

Những từ “**ca**” trong các cụm từ: “**ca nước**”, “**làm ca 3**”, “**ca mổ**”, “**ca vọng cổ**” là những từ:

* A) Từ đồng âm
* B) Từ đồng nghĩa
* C) Từ nhiều nghĩa
* D) Cả A, B, C đều sai

**Câu 17:**

Câu tục ngữ: “**lên thác, xuống ghềnh**” mang nội dung:

* A) Lên cao rồi lại xuống thấp
* B) ý chí quyết tâm vượt khó
* C) Gặp nhiều gian nan vất vả trong cuộc sống
* D) Gợi sự bền chặt

**Câu 18:**

Trong câu nào dưới đây, từ “**mầm non**” được dùng với nghĩa gốc?

* A) Bé đang học ở trường mầm non
* B) Trên cành cây có những mầm non mới nhú
* C) Thiếu niên, nhi đồng là mầm non của đất nước
* D) Cả A, B, C đều đúng

**Câu 19:**

Tác giả Trần Đăng Khoa gọi hạt gạo là “**hạt vàng**” vì:

* A) Hạt gạo rất quý
* B) Hạt gao được làm nên nhờ đất, nhờ nước, mồ hôi công sức của người lao động.
* C) Hạt gạo góp phần vào chiến thắng chung của dân tộc
* D) Cả A, B, C đều đúng

**Câu 20:**

Trong thư gửi các học sinh, Bác Hồ khuyên các em điều gì?

* A) Siêng năng học tập.
* B) Ngoan ngoãn, nghe thầy, yêu bạn.
* C) Chúng ta cần xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên để lại.
* D) Cả A, B, C đều đúng

**Câu 1:**

Tác giả bài thơ "**Mẹ ốm**" là ai?

* a. Trần Đăng Khoa
* b. Tô Hoài
* c. Lâm Thị Mỹ Dạ
* d. Xuân Quỳnh

**Câu 2:**

Tuổi học trò thường gắn với loại hoa gì?

* a. Hoa phượng
* b. Hoa đào
* c. Hoa mai
* d. Hoa hồng

**Câu 3:**

Nhân vật chị Ngàn trong truyện "**Lời ước dưới ánh trăng**" mắc bệnh gì?

* a. Mù mắt
* b. Liệt hai tay
* c. Liệt chân
* d. Đau đầu

**Câu 4:**

Từ trái nghĩa với từ **hạnh phúc** là:

* a. Phúc đức
* b. Cô đơn
* c. Cực khổ
* d. Bất hạnh

**Câu 5:**

Trong các câu tục ngữ sau, câu nào nói về tình đoàn kết yêu thương?

* a. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn
* b. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ
* c. Đói cho sạch, rách cho thơm
* d. Ráng vàng thì gió, ráng đỏ thì mưa

**Câu 6:**

Những từ "chết", "từ trần", "hy sinh", "ngoẻo" là những từ đồng nghĩa:

* a. không hoàn toàn
* b. hoàn toàn
* c. Cả a, b đều đúng
* d. Cả a, b đều sai

**Câu 7:**

Những câu thơ sau có trong bài thơ nào?
"**Mai sau. Mai sau. Mai sau...**
**Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh**"

* a. Tre Việt Nam
* b. Hành trình của bầy ong
* c. Truyện cổ nước mình
* d. Mẹ ốm

**Câu 8:**

Trong bài "**Tiếng cười là liều thuốc bổ**" (SGK Tiếng Việt lớp 4 tập 2) em rút ra được điều gì?

* a. Cần phải cười thật nhiều
* b. Nên cười đùa thoải mái trong bệnh viện
* c. Cần phải biết sống vui vẻ
* d. Cả 3 ý trên đều đúng

**Câu 9:**

Hiểu "**Đất lành, chim đậu**" nghĩa là:

* a. Nơi dễ làm ăn
* b. Nơi có phong cảnh đẹp
* c. Nơi có đất đai màu mỡ
* d. Nơi tốt đẹp, thanh bình

**Câu 10:**

Tìm lời giải thích đúng cho từ "**bảo vệ**":

* a. Chống lại mọi sự xâm phạm để giữ cho luôn được nguyên vẹn
* b. Giữ bí mật của Nhà nước, tổ chức
* c. Được giữ kín, không để lộ ra ngoài
* d. Cả a, b, c đều đúng

**Câu 1:**

Quan hệ từ nào sau đây có thể điền vào chỗ trống trong câu: *“Tấm chăm chỉ hiền lành........ Cám thì lười biếng, độc ác.*”?

* a. còn
* b. là
* c. tuy
* d. dù

**Câu 2:**

*“Vì chưng bác mẹ tôi nghèo,*
*Cho nên tôi phải băm bèo, thái khoai.”*
Câu ca dao trên là câu ghép có quan hệ gì giữa các vế câu?

* a. quan hệ nguyên nhân - kết quả.
* b. quan hệ kết quả - nguyên nhân.
* c. quan hệ điều kiện - kết quả.
* d. quan hệ tương phản.

**Câu 3:**

Dòng nào dưới đây chứa các từ thể hiện nét đẹp tâm hồn, tính cách của con người?

* a. thuỳ mị, nết na, đằm thắm, xinh đẹp, phúc hậu
* b. thuỳ mị, nết na, đằm thắm, hồn nhiên, phúc hậu
* c. thuỳ mị, nết na, đằm thắm, thon thả, phúc hậu
* d. thuỳ mị, nết na, hồn nhiên, đằm thắm, cường tráng

**Câu 4:**

Câu nào dưới đây là câu ghép?

* a. Lưng con cào cào và đôi cánh mỏng mảnh của nó tô màu tía, nom đẹp lạ.
* b. Ngày qua, trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông, những chùm hoa khép miệng bắt đầu kết trái.
* c. Sóng nhè nhẹ liếm vào bãi cát, bọt tung trắng xoá.
* d. Vì những điều đã hứa với cô giáo, nó quyết tâm học thật giỏi.

**Câu 5:**

Dòng nào dưới đây là vị ngữ của câu: “*Những chú voi chạy đến đích đầu tiên đều ghìm đà, huơ vòi.”*?

* a. đều ghìm đà, huơ vòi
* b. ghìm đà, huơ vòi
* c. huơ vòi
* d. chạy đến đích đầu tiên đều ghìm đà, huơ vòi

**Câu 6:**

Từ nào dưới đây có tiếng **“lạc**” không có nghĩa là **“rớt lại; sai**”?

* a. lạc hậu
* b. mạch lạc
* c. lạc điệu
* d. lạc đề

**Câu 7:**

Câu: “**Lan cố cắt nghĩa cho mẹ hiểu.**” có mấy động từ?

* a. 4 động từ
* b. 3 động từ
* c. 2 động từ
* d. 1 động từ

**Câu 8:**

Câu tục ngữ, thành ngữ nào sau đây ca ngợi vẻ đẹp về phẩm chất bên trong của con người?

* a. Đẹp như tiên.
* b. Cái nết đánh chết cái đẹp.
* c. Đẹp như tranh.
* d. Cả a, b, c đều đúng.

**Câu 9:**

Nhóm từ nào dưới đây không phải là nhóm các từ láy:

* a. mơ màng, mát mẻ, mũm mĩm
* b. mồ mả, máu mủ, mơ mộng
* c. mờ mịt, may mắn, mênh mông
* d. Cả a, b, c đều đúng.

**Câu 10:**

Trong các nhóm từ láy sau, nhóm từ láy nào vừa gợi tả âm thanh vừa gợi tả hình ảnh?

* a. khúc khích, ríu rít, thướt tha, ào ào, ngoằn ngoèo
* b. lộp độp, răng rắc, lanh canh, loảng xoảng, ầm ầm
* c. khúc khích, lộp độp, loảng xoảng, leng keng, chan chát
* d. Cả a, b, c đều đúng.

**Câu 11:**

Từ không đồng nghĩa với từ “**hoà bình**” là:

* a. bình yên
* b. thanh bình
* c. hiền hoà
* d. Cả a,b,c đều đúng.

**Câu 12:**

Câu: “*Chú sóc có bộ lông khá đẹp*.” thuộc loại câu gì?

* a. Câu kể
* b. Câu hỏi
* c. Câu khiến
* d. Câu cảm

**Câu 13:**

Với 5 tiếng cho sẵn: **kính, yêu, quý, thương, mến**, em có thể ghép được bao nhiêu từ ghép có 2 tiếng?

* a. 7 từ
* b. 8 từ
* c. 9 từ
* d. 10 từ

**Câu 14:**

Trong câu: “*Bạn .....úp tớ ....ận cây bút ....ùm Hà với!* ”, em điền vào chỗ chấm những âm thích hợp là:

* a. 2 âm gi và 1 âm d
* b. 2 âm gi và 1 âm nh
* c. 1 âm d và 1 âm nh, 1 âm gi
* d. 2 âm d và 1 âm gi

**Câu 15:**

Trong các nhóm từ đồng nghĩa sau, nhóm từ nào có sắc thái coi trọng:

* a. con nít, trẻ thơ, nhi đồng
* b. trẻ thơ, thiếu nhi, nhi đồng
* c. thiếu nhi, nhóc con, thiếu niên
* d. con nít, thiếu nhi, nhi đồng

**Câu 16:**

Chủ ngữ của câu: "*Cái hương vị ngọt ngào nhất của tuổi hoc trò còn đọng lại mãi trong tâm hồn chúng em.*" là:

* a. Cái hương vị ngọt ngào nhất
* b. Cái hương vị ngọt ngào nhất của tuổi học trò
* c. Cái hương vị
* d. Cái hương vị ngọt ngào

**Câu 17:**

Câu tục ngữ: "*Chỗ ướt mẹ nằm, chỗ ráo con lăn."* nói lên phẩm chất gì của người phụ nữ:

* a. Yêu thương con.
* b. Lòng yêu thương con và sự hy sinh của người mẹ.
* c. Nhường nhịn, giỏi giang.
* d. Đảm đang, kiên cường và sự hy sinh của người mẹ.

**Câu 18:**

Trong các câu sau đây, câu nào có trạng ngữ bổ sung ý nghĩa chỉ thời gian?

* a. Vì bận ôn bài, Lan không về quê thăm ngoại được.
* b. Để có một ngày trại vui vẻ và bổ ích, chúng em đã chuẩn bị rất chu đáo.
* c. Trong đợt thi đua vừa qua, lớp em đã về nhất.
* d. Bằng đôi chân bé nhỏ so với thân hình, bồ câu đi từng bước ngắn trong sân.

**Câu 19:**

Từ **"ai**" trong câu nào dưới đây là từ nghi vấn?

* a. Ông ta gặng hỏi mãi nhưng không **ai** trả lời.
* b. Anh ta đem hoa này tặng **ai** vậy?
* c. Anh về lúc nào mà không báo cho **ai** biết cả vậy?
* d. Cả xóm này **ai** mà không biết chú bé lém lỉnh đó!

**Câu 20:**

Câu nào sau đây thuộc kiểu câu kể *Ai là gì*?

* a. Ở Trường Sơn, mỗi khi trời nổi gió, cảnh tượng thật là dữ dội.
* b. Tấm và Cám là hai chị em cùng cha khác mẹ.
* c. Khi đó, nhà bác học đã gần bảy chục tuổi.
* d. Mùa thu, tiết trời mát mẻ.

**Câu 1:**

Từ đồng nghĩa với từ "**Tổ quốc**" là:

* A. Nơi sinh
* B. Quê nội
* C. Giang sơn
* D. Đất đai

**Câu 2:đáng**

Câu thơ "*Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm*" trong bài "**Bài ca về trái đất**" ý nói gì?

* A. Con người dù có màu da nào cũng đều đẹp.
* B. Trẻ em trên thế giới dù khác màu đều đáng quý, đáng yêu.
* C. Tất cả các loài hoa đều đẹp và đáng quý.
* D. Giữ cho trái đất được bình yên.

**Câu 3:**

Trong các câu tục ngữ sau, câu nào nói về tình đoàn kết yêu thương?

* A. Ráng vàng thì gió, ráng đỏ thì mưa.
* B. Đói cho sạch, rách cho thơm.
* C. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.
* D. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.

**Câu 4:**

"*Từ trong biển lá xanh rờn đã bắt đầu ngả sang một màu vàng úa, ngát dậy một mùi hương lá tràm bị hun nóng dưới ánh mặt trời.*"
Câu văn trên gợi ra hình ảnh gì?

* A. Gợi toàn một màu vàng
* B. Gợi vẻ đẹp của sự chuyển dịch thời gian
* C. Gợi vẻ đẹp của rừng khô vào buổi trưa
* D. Gợi mùi hương thơm của lá tràm

**Câu 5:**

Từ "**đi**" trong câu tục ngữ nào sau đây được dùng theo nghĩa chuyển?

* A. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.
* B. Sai một ly, đi một dặm.
* C. Ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau.
* D. Cả 3 câu trên đều sai.

**Câu 6:**

Câu tục ngữ "**tấc đất tấc vàng**" mang ý nghĩa gì?

* A. Phê phán hiện tượng lãng phí đất
* B. Đất được coi như vàng và quý như vàng
* C. Đất quý giá vì nuôi sống con người
* D. So sánh đất với vàng để nói giá trị của đất

**Câu 7:**

Tác giả bài "**Mẹ ốm**" là ai?

* A. Tô Hoài
* B. Trần Đăng Khoa
* C. Lâm Thị Mỹ Dạ
* D. Xuân Quỳnh

**Câu 8:**

Từ "**bỡ ngỡ**" trong dòng thơ "**biển sẽ nằm bỡ ngỡ giữa cao nguyên**" diễn đạt ý gì?

* A. Hồ nước thủy điện rộng như biển
* B. Hồ nước rộng nằm trên cao nguyên khiến người ta thấy lạ
* C. Hồ nước được nhân hóa mang tâm trạng của con người ngỡ ngàng vì sự xuất hiện của mình trên cao nguyên.
* D. Biển đã được đưa lên cao nguyên

**Câu 9:**

"**70 tuổi hãy còn xuân**". Từ "**xuân**" được dùng theo nghĩa nào?

* A. Nghĩa trừu tượng
* B. Chuyển nghĩa
* C. Nghĩa gốc
* D. Cả nghĩa chuyển và nghĩa gốc

**Câu 10:**

Từ nào dưới đây dùng để tả màu sắc của hoa?

* A. Trắng toát
* B. Trắng bệch
* C. Trắng phau
* D. Trắng lốp

**Hãy đọc thầm đoạn văn sau, chọn đáp án đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây.**

Chim hót líu lo. Nắng bốc hơng hoa tràm thơm ngây ngất. Gió đưa mùi hương ngọt lan xa, phảng phất khắp rừng. Mấy con kì nhông nằm phơi lưng trên gốc cây mục, sắc da lưng luôn luôn biến đổi từ xanh hoá vàng, từ vàng hoá đỏ, từ đỏ hoá tím xanh... Con Luốc động đậy cánh mũi, rón rén bò tới. Nghe động tiếng chân con chó săn nguy hiểm, những con vật thuộc loài bò sát có bốn chân to hơn ngón chân cái kia liền quét chiếc đuôi dài chạy tứ tán, con núp dưới gốc cây thì biến thành màu xám vỏ cây, con đeo trên tán lá ngái thì biến thành màu xanh lá ngái...
                                                                                                          Đoàn Giỏi
                                                                                        Trích lược **Đất rừng phương Nam**

**Câu 11:**

Đoạn văn trên giới thiệu mấy loài vật có trong rừng phương Nam?

* A. Ba loài
* B. Bốn loài
* C. Năm loài
* D. Sáu loài

**Câu 12:**

Sự biến đổi sắc màu của các con kì nhông cho ta thấy diều gì?

* A. Vẻ đẹp của kì nhông.
* B. Kì nhông có nhiều loại.
* C. Nét độc đáo của kì nhông ở rừng phương Nam.
* D. Cả 3 ý trên đều sai

**Câu 13:**

Có mấy loại cây được tác giả nói tới trong đoạn văn?

*  A. Một loại
* B. Hai loại
* C. Ba loại
* D. Bốn loại

**Câu 14:**

Khi miêu tả cây ở rừng phương Nam tác giả đã tập trung chú ý đến:

* A. Màu sắc
* B. Hương thơm
* C. Màu sắc và hương thơm

**Câu 15:**

Để có được những cảm nhận về đất rừng phương Nam tác giả đã:

* A. Nhìn, ngửi, nếm.
* B. Nghe, nhìn
* C. Nhìn, Nghe, ngửi.
* D. Nhìn, ngửi

**Đề thi môn tiếng việt lớp 5**

Nhằm giúp các em học sinh lớp 5 làm quen với nhiều dạng câu hỏi, chuẩn bị cho kì thi học sinh giỏi lớp 5 **VnDoc** xin chia sẻ bài test **Đề thi học sinh giỏi lớp 5 môn tiếng Việt - Đề số 2**. Hi vọng với những câu hỏi hay và lý thú bài test sẽ giúp các em đạt kết quả cao trong kì thi. Chúc các em thi tốt!

Mời các em tham khảo thêm bài test: [**Đề thi học sinh giỏi lớp 5 môn Tiếng Việt - Đề số 1**](http://vndoc.com/test/de-thi-hoc-sinh-gioi-lop-5-mon-tieng-viet-doc)

Top of Form

**I. Trắc nghiệm**

**Câu 1:**
Từ nào dưới đây có tiếng **đồng** không có nghĩa là “cùng”?

* A. Đồng hương
* B. Thần đồng
* C. Đồng nghĩa
* D. Đồng chí

**Câu 2:**

Những cặp từ nào dưới đây cùng nghĩa với nhau?

* A. Leo - chạy
* B. Chịu đựng - rèn luyện
* C. Luyện tập - rèn luyện
* D. Đứng - ngồi

**Câu 3:**

Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ **tự trọng**?

* A. Tin vào bản thân mình
* B. Coi trọng và giữ gìn phẩm giá của mình
* C. Đánh giá mình quá cao và coi thường người khác
* D. Coi trọng mình và xem thường người khác

**Câu 4:**

Dòng nào dưới đây nêu đúng quy định viết dấu thanh khi viết một tiếng?

* A. Ghi dấu thanh trên chữ cái ở giữa các chữ cái của phần vần
* B. Ghi dấu thanh trên một chữ cái của phần vần
* C. Ghi dấu thanh vào trên hoặc dưới chữ cái ghi âm chính của phần vần
* D. Ghi dấu thanh dưới một chữ cái của phần vần

**Câu 5:**

Câu kể hay câu trần thuật được dùng để:

* A. Nêu điều chưa biết cần được giải đáp
* B. Kể, thông báo, nhận định, miêu tả về một sự vật, một sự việc
* C. Nêu yêu cầu, đề nghị với người khác
* D. Bày tỏ cảm xúc của mình về một sự vật, một sự việc

**Câu 6:**

Câu nào dưới đây dùng dấu hỏi chưa đúng?

* A. Hãy giữ trật tự?
* B. Nhà bạn ở đâu?
* C. Vì sao hôm qua bạn nghỉ học?
* D. Một tháng có bao nhiêu ngày hả chị?

**Câu 7:**

Câu nào dưới đây dùng dấu phẩy chưa đúng?

* A. Mùa thu, tiết trời mát mẻ.
* B. Hoa huệ hoa lan, tỏa hương thơm ngát.
* C. Từng đàn kiến đen, kiến vàng hành quân đầy đường.
* D. Nam thích đá cầu, cờ vua.

**Câu 8:**

Trạng ngữ trong câu sau: “*Nhờ siêng năng, Nam đã vượt lên đứng đầu lớp.”* bổ sung cho câu ý nghĩa gì?

* A. Chỉ thời gian
* B. Chỉ nguyên nhân
* C. Chỉ kết quả
* D. Chỉ mục đích

**Câu 9:**

Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

* A. Mấy con chim chào mào từ hốc cây nào đó bay ra hót râm ran.
* B. Ánh nắng ban mai trải xuống cánh đồng vàng óng, xua tan dần hơi lạnh mùa đông.
* C. Mỗi lần dời nhà đi, bao giờ con khỉ cũng nhảy phóc lên ngồi trên lưng con chó to.
* D. Mưa rào rào trên sân gạch, mưa đồm độp trên phên nứa.

**Câu 10:**

Thành ngữ, tục ngữ nào sau đây ca ngợi đạo lý thủy chung, luôn biết ơn những người có công với nước với dân?

* A. Muôn người như một
* B. Chịu thương, chịu khó
* C. Dám nghĩ dám làm
* D. Uống nước nhớ nguồn

**Câu 11:**

Câu ghép nào biểu thị quan hệ tương phản trong các câu sau đây?

* A. Nếu trời trở rét thì con phải mặc áo ấm.
* B. Tuy Hoàng không được khỏe nhưng Hoàng vẫn đi học.
* C. Do được dạy dỗ nên em bé rất ngoan.
* D. Chúng em chăm học nên cô giáo rất mực thương yêu.

**Câu 12:**

Trong các câu kể sau, câu nào thuộc câu kể **Ai làm gì**?

* A. Công chúa ốm nặng.
* B. Chú hề đến gặp bác thợ kim hoàn.
* C. Nhà vua lo lắng.
* D. Hoàng hậu suy tư.

**Câu 13:**

Từ “**Thưa thớt**” thuộc từ loại nào?

* A. Danh từ
* B. Tính từ
* C. Động từ
* D. Đại từ

**Câu 14:**

Từ “**trong**” ở cụm từ “*phấp phới trong gió*” và từ “**trong**” ở cụm từ *“nắng đẹp trời trong*” có quan hệ với nhau như thế nào?

* A. Đó là một từ nhiều nghĩa
* B. Đó là hai từ đồng nghĩa
* C. Đó là hai từ đồng âm
* D. Đó là hai từ trái nghĩa

**Câu 15:**

Cặp từ trái nghĩa nào dưới đây được dùng để tả trạng thái?

* A. Vạm vỡ - gầy gò
* B. Thật thà - gian xảo
* C. Hèn nhát - dũng cảm
* D. Sung sướng - đau khổ

**Câu 16:**

Trong các từ ngữ sau: "**chiếc dù, chân đê, xua xua tay"** những từ nào mang nghĩa chuyển?

* A. Chỉ có từ "**chân**" mang nghĩa chuyển
* B. Có 2 từ "**dù**" và "**chân**" mang nghĩa chuyển
* C. Cả ba từ "**dù**", "**chân**" và "**tay**" đều mang nghĩa chuyển
* D. Có hai từ "**chân**" và "**tay**" mang nghĩa chuyển

**Câu 17:**

Trong câu "*Dòng suối róc rách trong suốt như pha lê, hát lên những bản nhạc dịu dàng*.", tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

* A. So sánh
* B. Nhân hóa
* C. So sánh và nhân hóa
* D. Điệp từ

**Câu 18:**

"**Thơm thoang thoảng**" có nghĩa là gì?

* A. Mùi thơm ngào ngạt lan xa
* B. Mùi thơm phảng phất, nhẹ nhàng
* C. Mùi thơm bốc lên mạnh mẽ
* D. Mùi thơm lan tỏa đậm đà

**Câu 19:**

Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào viết đúng chính tả?

* A. Lép Tôn-xtôi
* B. Lép tôn xtôi
* C. Lép tôn-xtôi
* D. Lép Tôn-Xtôi

**Câu 20:**

Câu: "**Giêng hai rét cứa như dao:**
**Nghe như tiếng ...ào mào ...ống gậy ra ...ông.**"
Thứ tự cần điền vào chỗ chấm là:

* A. 2 âm tr, 1 âm ch
* B. 2 âm ch, 1 âm tr
* C. 1 âm th, 2 âm tr
* D. 2 âm th, 1 âm tr

Bottom of Form